

2 CẤU TRÚC SÁCH VÀ CẤU TRÚC BÀI HỌC

2.1. Cấu trúc sách giáo khoa

Phần đầu của sách gồm: Hướng dẫn sử dụng sách; Lời nói đầu; Mục lục; Cuối sách là phần Một số thuật ngữ dùng trong sách.

Cấu trúc các chủ đề/ bài học: Theo Chương trình Giáo dục phổ thông môn Giáo dục công dân, chương trình môn Đạo đức 1 được xây dựng theo hướng mở; tức là Chương trình chỉ quy định các chủ đề giáo dục cơ bản và các yêu cầu cần đạt tương ứng. Căn cứ vào mỗi chủ đề giáo dục và định hướng của Chương trình về yêu cầu cần đạt, các tác giả viết SGK, các nhà trường tiểu học và GV có thể cụ thể hoá thành các nội dung dạy học phù hợp; đồng thời xác định yêu cầu cần đạt cho mỗi nội dung đó. SGK Đạo đức 1 được triển khai từ 8 chủ đề thành các nội dung cụ thể với các mục tiêu về phẩm chất, năng lực và yêu cầu cần đạt đối với các nội dung dạy – học cụ thể ở từng chủ đề giáo dục như sau:

Quy ước chữ viết tắt			
Phẩm chất		Năng lực	
Yêu nước	YN	Năng lực chung	
Nhân ái	NA	Tự chủ, tự học	TC – TH
Chăm chỉ	CC	Giao tiếp và hợp tác	GT – HT
Trung thực	TT	Giải quyết vấn đề và sáng tạo	GQVĐ
Trách nhiệm	TN	Năng lực đặc thù	
		Phát triển bản thân	PTBT
		Điều chỉnh hành vi	ĐCHV
		Tìm hiểu, tham gia các hoạt động kinh tế – xã hội	TH – TG

Nội dung chủ đề/ bài học	Yêu cầu cần đạt	Phẩm chất	Năng lực	
			Năng lực chung	Năng lực đặc thù
Chủ đề 1: Tự chăm sóc bản thân				
Em giữ sạch đôi tay	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được những việc cần làm để giữ sạch đôi tay Biết vì sao phải giữ sạch đôi tay Tự thực hiện được việc giữ vệ sinh đôi bàn tay đúng cách 	TN CC	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Em giữ sạch răng miệng	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được các việc cần làm để giữ sạch răng miệng Biết vì sao phải giữ vệ sinh răng miệng Tự thực hiện giữ sạch răng miệng đúng cách 	TN CC	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Em tắm, gội sạch sẽ	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được các việc cần làm để giữ đầu tóc, cơ thể luôn sạch sẽ Biết vì sao phải giữ đầu tóc, cơ thể sạch sẽ Tự thực hiện tắm, gội đúng cách 	TN CC	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Em giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được những việc cần làm để giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ Biết vì sao cần mặc trang phục gọn gàng, sạch sẽ Tự thực hiện giữ trang phục gọn gàng, sạch sẽ 	CC TN	GT – HT TC – TH	ĐCHV PTBT
Chủ đề 2: Yêu thương gia đình				
Gia đình của em	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được những biểu hiện của tình yêu thương trong gia đình em Nhận biết được sự cần thiết của tình yêu thương gia đình Thực hiện được những việc làm thể hiện tình yêu thương người thân trong gia đình Đồng tình với thái độ, hành vi thể hiện tình yêu thương trong gia đình; không đồng tình với thái độ, hành vi không thể hiện tình yêu thương gia đình 	YN NA TN CC	GT – HT GQVĐ	ĐCHV PTBT

Chủ đề 3: Quan tâm, chăm sóc người thân trong gia đình				
Lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được những biểu hiện của sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị Hiểu được ý nghĩa của sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị Chủ động thực hiện được những lời nói, việc làm thể hiện sự lễ phép, vâng lời ông bà, cha mẹ, anh chị bằng những hành vi phù hợp với lứa tuổi 	NA TN CC	GT – HT TC – TH QGVĐ	ĐCHV PTBT
Quan tâm, chăm sóc ông bà	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được biểu hiện của việc quan tâm, chăm sóc ông bà Hiểu được ý nghĩa của việc quan tâm, chăm sóc ông bà Thể hiện sự quan tâm, chăm sóc ông bà bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi 	NA CC TN	GT – HT QGVĐ	ĐCHV PTBT
Quan tâm, chăm sóc cha mẹ	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được biểu hiện của việc quan tâm, chăm sóc cha mẹ Hiểu được ý nghĩa của việc quan tâm, chăm sóc cha mẹ Thể hiện được sự quan tâm, chăm sóc cha mẹ bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi 	NA CC TN	GT – HT QGVĐ	ĐCHV PTBT
Chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ	<ul style="list-style-type: none"> Nhận biết được biểu hiện của việc chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ Hiểu được ý nghĩa của việc chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ Thể hiện sự chăm sóc, giúp đỡ em nhỏ bằng những việc làm phù hợp với lứa tuổi 	NA CC TN	GT – HT TC – TH QGVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 4: Thực hiện nội quy trường, lớp				
Đi học đúng giờ	<ul style="list-style-type: none"> Hiểu được ý nghĩa của việc đi học đúng giờ, những việc cần làm để đi học đúng giờ Thực hiện được thói quen đi học đúng giờ Nhắc nhở bạn bè đi học đúng giờ 	TN CC TT	TC – TH QGVĐ	ĐCHV PTBT

Học bài và làm bài đầy đủ	<ul style="list-style-type: none"> – Hiểu được ý nghĩa của việc học bài và làm bài đầy đủ – Thực hiện được việc học bài và làm bài đầy đủ – Nhắc nhở bạn bè học bài và làm bài đầy đủ 	TN CC TT	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Giữ trật tự trong trường, lớp	<ul style="list-style-type: none"> – Biết được ý nghĩa của việc giữ trật tự trong trường, lớp; những thời điểm cần giữ trật tự trong trường, lớp – Thực hiện được việc giữ trật tự trong trường, lớp – Nhắc nhở bạn bè cùng giữ trật tự trong trường, lớp 	TN TT	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Giữ gìn tài sản của trường, lớp	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những việc cần làm để giữ gìn tài sản của trường, lớp và hiểu ý nghĩa của việc làm đó – Thực hiện đúng việc giữ gìn tài sản của trường, lớp – Nhắc nhở bạn bè cùng giữ gìn tài sản của trường, lớp 	TN CC TT	GT – HT GQVĐ TC – TH	ĐCHV PTBT
Giữ vệ sinh trường, lớp	<ul style="list-style-type: none"> – Biết được ý nghĩa của việc giữ vệ sinh trường, lớp; những việc cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp – Thực hiện được việc giữ vệ sinh trường, lớp – Nhắc nhở bạn bè cùng giữ vệ sinh trường, lớp 	TN CC TT	GT – HT GQVĐ TC – TH	ĐCHV PTBT
Chủ đề 5: Sinh hoạt nền nếp				
Gọn gàng, ngăn nắp	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của gọn gàng, ngăn nắp – Biết vì sao phải gọn gàng, ngăn nắp – Bước đầu hình thành được một số nền nếp gọn gàng, ngăn nắp trong học tập và sinh hoạt hằng ngày 	CC TN TT	TC – TH GQVĐ GT – HT	ĐCHV PTBT
Học tập, sinh hoạt đúng giờ	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của học tập, sinh hoạt đúng giờ – Biết vì sao phải học tập, sinh hoạt đúng giờ – Bước đầu hình thành được một số nền nếp học tập, sinh hoạt đúng giờ 	TN CC	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT

Chủ đề 6: Tự giác làm việc của mình				
Tự giác học tập	<ul style="list-style-type: none"> – Hiểu được thế nào là tự giác học tập – Biết vì sao phải tự giác học tập – Thực hiện được việc tự giác học tập ở nhà, ở trường 	TN CC TT	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Tự giác tham gia các hoạt động ở trường	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những việc cần tự giác tham gia các hoạt động ở trường – Biết vì sao phải tự giác tham gia các hoạt động ở trường – Thực hiện được hành động tự giác tham gia các hoạt động ở trường 	TN CC TT	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Tự giác làm việc nhà	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những việc cần tự giác làm ở nhà – Biết vì sao cần tự giác làm việc nhà – Tự giác làm việc nhà phù hợp với lứa tuổi 	TN CC TT	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 7: Thật thà				
Không nói dối	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được một số biểu hiện của việc không nói dối – Biết vì sao không nên nói dối và lợi ích của việc nói thật – Chủ động rèn luyện thói quen nói thật – Đồng tình với những thái độ, hành vi thật thà; không đồng tình với những thái độ, hành vi không thật thà 	TT TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Không tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác	<ul style="list-style-type: none"> – Nhận biết được tác hại của việc tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác – Rèn luyện thói quen tôn trọng đồ của người khác – Thể hiện thái độ đồng tình với việc tôn trọng đồ của người khác; không đồng tình với việc tự ý lấy và sử dụng đồ của người khác 	TT TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT

Nhặt được của rơi trả lại người đánh mất	<ul style="list-style-type: none"> – Biết được ý nghĩa của việc nhặt được của rơi trả lại người đánh mất – Biết cách xử lí khi nhặt được của rơi – Chủ động xử lí phù hợp khi nhặt được của rơi, nhắc nhở người khác trả lại của rơi khi nhặt được 	TT TN NA	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH-TG
Biết nhận lỗi	<ul style="list-style-type: none"> – Hiểu được ý nghĩa của việc biết nhận lỗi – Thực hiện ứng xử khi mắc lỗi (nói lời xin lỗi một cách chân thành, có hành động sửa sai khi mắc lỗi) – Rèn luyện thói quen biết nhận lỗi và sửa lỗi 	TT TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT
Chủ đề 8: Phòng, tránh tai nạn, thương tích				
Phòng, tránh tai nạn giao thông	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những tình huống nguy hiểm có thể dẫn tới tai nạn giao thông – Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn giao thông – Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh tai nạn giao thông. 	TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Phòng, tránh đuối nước	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những tình huống nguy hiểm có thể dẫn tới đuối nước – Nhận diện được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn đuối nước – Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh đuối nước 	TN	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Phòng, tránh bỏng	<ul style="list-style-type: none"> – Nêu được những tình huống nguy hiểm có thể gây bỏng – Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của bỏng – Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh tai nạn bỏng 	TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG

Phòng, tránh thương tích do ngã	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được những tình huống nguy hiểm có thể gây thương tích do ngã Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của việc bị ngã Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh thương tích do ngã 	TN	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Phòng, tránh điện giật	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được các tình huống nguy hiểm dẫn đến bị điện giật Nhận biết được nguyên nhân và hậu quả của tai nạn điện giật Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh bị điện giật 	TN	TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Phòng, tránh ngộ độc thực phẩm	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được các tình huống nguy hiểm có thể gây ra ngộ độc thực phẩm Nhận biết nguyên nhân và hậu quả của ngộ độc thực phẩm Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh ngộ độc thực phẩm 	TN TT	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT TH – TG
Phòng, tránh xâm hại	<ul style="list-style-type: none"> Nêu được các tình huống nguy hiểm có thể bị xâm hại Thực hiện được một số cách đơn giản và phù hợp để phòng, tránh bị xâm hại 	TN	GT – HT TC – TH GQVĐ	ĐCHV PTBT

2.2. Cấu trúc từng chủ đề/ bài học

Mỗi chủ đề trong SGK Đạo đức 1 được chia thành nhiều bài học nhỏ. Mỗi bài học giáo dục một chuẩn mực hành vi đạo đức/ kĩ năng sống, góp phần thực hiện mục tiêu (chuẩn đầu ra) của chủ đề.

Cấu trúc bài học dựa trên tiến trình nhận thức của HS, từ việc *Nhận biết* đến *Thấu hiểu*, *Tin tưởng* và *Hành động*; tuân thủ quy trình dạy học trải nghiệm: *Từ kinh nghiệm rời rạc – Quan sát phản tỉnh – Nhận thức mới – Thử nghiệm, vận dụng tích cực.*

Mỗi bài học được thiết kế thống nhất theo mô hình gồm hệ thống các hoạt động:

1/ Khởi động: Hoạt động tạo tâm thế, khơi gợi suy nghĩ, hứng thú của HS để vào bài mới. Hình thức khởi động có thể là một bài hát, một câu chuyện, một trò chơi,...



Em giữ sạch răng miệng



KHỞI ĐỘNG

Em cùng các bạn hát bài “Anh Tí sún”, sáng tác: Hùng Lân.

Chủ đề

7 THẬT THÀ



Không nói dối



KHỞI ĐỘNG

Em cùng bạn nghe câu chuyện “Cậu bé chăn cừu” (truyện ngụ ngôn Ê-dốp).



Phòng, tránh xâm hại



KHỞI ĐỘNG

Em cùng các bạn chơi trò chơi “Sói bắt cừu”. (1 bạn đóng vai là sói, 3 đến 5 bạn đóng vai là cừu. Sói dụ dỗ cừu bằng cỏ non. Nếu chú cừu nào ham ăn sẽ bị sói bắt).

2/ Khám phá: Bằng tranh ảnh, câu chuyện, tình huống,... kết nối với kinh nghiệm thực tiễn, HS khám phá các chuẩn mực hành vi đạo đức để trả lời cho các câu hỏi: Cần thực hiện chuẩn mực hành vi đó như thế nào? Vì sao phải thực hiện các chuẩn mực hành vi đó? Điều này giúp HS thực hiện các chuẩn mực hành vi một cách tự giác hơn. Ví dụ: Để thực hiện chuẩn hành vi “Giữ vệ sinh trường, lớp”, HS cần hiểu được vì sao cần giữ vệ sinh trường, lớp; biết được những việc cần làm để giữ vệ sinh trường, lớp.



- Em cần làm gì để giữ vệ sinh trường, lớp?



- Vì sao chúng ta cần giữ vệ sinh trường, lớp?

Với dạng bài kĩ năng sống, phần Khám phá nhằm khai thác kinh nghiệm, vốn hiểu biết của HS thông qua các câu hỏi: Vì sao cần thực hiện? Thực hiện như thế nào? Ví dụ để thực hiện bài học kĩ năng sống “Em giữ sạch răng miệng”, HS cần hiểu vì sao em cần giữ sạch răng miệng, cách chải răng sạch sẽ,...



- Vì sao em cần giữ vệ sinh răng miệng?



- Em chải răng như thế nào?



3/ Luyện tập: Từ những tri thức đã được khám phá, HS đi đến các tình huống giả định để nhận xét, phân biệt hành vi nào đúng, hành vi nào sai; đồng tình với hành vi đúng, không đồng tình với hành vi sai. Cao hơn, HS được đưa vào các tình huống mở để thảo luận, đề xuất các cách xử lý tình huống khác nhau. Ví dụ: Với chuẩn hành vi “Giữ vệ sinh trường, lớp”, HS quan sát một số bức tranh thể hiện các hành vi đúng, sai, từ đó thể hiện thái độ đồng tình với hành vi đúng, không đồng tình với hành vi sai; đề xuất các cách xử lý tình huống khác nhau để giữ vệ sinh trường, lớp. Ở mức độ cao hơn, HS đề xuất các cách giúp bạn sửa sai khi bạn không giữ vệ sinh trường, lớp. Đồng thời yêu cầu các em chia sẻ những việc mình đã làm để giữ vệ sinh trường, lớp.



LUYỆN TẬP

► Em đồng tình hoặc không đồng tình với việc làm của bạn nào? Vì sao?



► Hãy chia sẻ với bạn cách em đã làm để giữ vệ sinh trường, lớp luôn sạch sẽ.



LUYỆN TẬP

► Bạn nào đã biết giữ vệ sinh răng miệng? Vì sao?



► Em hãy chia sẻ với các bạn cách em giữ vệ sinh răng miệng.

4/ Vận dụng: HS tự giác áp dụng những điều đã học vào thực tiễn với không gian mới, tình huống mới. Ví dụ: Với chuẩn hành vi “Giữ vệ sinh trường, lớp”, đi từ tình huống giả định, HS biết giữ vệ sinh trường, lớp trong thực tiễn như: biết nhặt rác bỏ vào thùng rác, biết tham gia một buổi vệ sinh trường, lớp.

 **VẬN DỤNG**

- Em sẽ khuyên bạn điều gì khi gặp các tình huống sau?



- Hãy nhìn xung quanh em xem có rác không. Nếu có, hãy nhặt rác bỏ vào thùng rác.

Với dạng bài kỹ năng sống “Em giữ sạch răng miệng”, phần Vận dụng yêu cầu xử lý tình huống ở mức độ cao hơn là đưa ra lời khuyên cho bạn và lời nhắc nhở HS giữ vệ sinh răng miệng hằng ngày.

 **VẬN DỤNG**

- Em sẽ khuyên bạn điều gì?



- Em luôn vệ sinh răng miệng sạch sẽ hằng ngày.

Cuối mỗi bài học đều có Thông điệp ngắn gọn, cô đọng giúp HS ghi nhớ các chuẩn mực hành vi. Ví dụ: thông điệp “Cùng nhau gìn giữ vệ sinh/ Trường lớp sạch đẹp, chúng mình khoẻ, vui” (Bài “Giữ vệ sinh trường, lớp”).